

Số: 90/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 22 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;  
hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và  
hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2025**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật  
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;  
Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;  
Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20 tháng 6 năm 2013;  
Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ  
tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;  
Căn cứ Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng  
Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý  
cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030”;  
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 14/TTr-STP ngày 16  
tháng 01 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác phổ biến, giáo  
dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ  
pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2025.

**Điều 2.** Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan  
tổ chức thực hiện Kế hoạch nêu tại Điều 1 Quyết định này đảm bảo hiệu quả, đạt được  
các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ  
trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh,  
các Công ty TNHH MTV do Nhà nước làm Chủ sở hữu hoặc có cổ phần chi phối,  
Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành  
Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (b/c);
- Cục PBGDPL - Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBND cấp huyện;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC. 04

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Châu Văn Hòa**





**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH**

**Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở;  
xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý  
doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2025**

*(Kèm theo Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2025  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)*

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

a) Tiếp tục triển khai, thực hiện có chất lượng, hiệu quả Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (*sau đây viết tắt là Luật PBGDPL*); Luật Hòa giải ở cơ sở; Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 31 tháng 5 năm 2021<sup>1</sup> của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về tăng cường phối hợp, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, ý thức tự giác chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân”; Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, thực hiện Chương trình hành động ban hành kèm theo Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ và Chương trình hành động số 46-CTr/TU ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030”,...<sup>1</sup>. Phát huy

<sup>1</sup> Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác hòa giải ở cơ sở”; Chỉ thị số 05-CT/TU, ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác trợ giúp pháp lý” trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 1915/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 980/KH-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030”.

vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị tỉnh trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa trong tình hình mới.

b) Nâng cao vai trò chủ động của Sở Tư pháp và ngành Tư pháp trong công tác tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh chỉ đạo việc nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, tổ chức thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa đi vào thực chất, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm đáp ứng và phù hợp với nhu cầu thông tin pháp luật của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và đòi hỏi của công tác tổ chức thi hành pháp luật; thúc đẩy đa dạng hóa các mô hình PBGDPL hiệu quả, phù hợp với đặc thù từng đối tượng, địa bàn; huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với hoạt động chuyên đổi số, xây dựng hệ thống thông tin PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến địa phương.

## 2. Yêu cầu

a) Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương của Đảng; quy định của pháp luật về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa; bám sát nhiệm vụ được giao trong các văn bản pháp luật, các Quyết định, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị.

b) Đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác PBGDPL; phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, cấp huyện, Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh (Sở Tư pháp), các cơ quan, đơn vị là thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh và đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, lồng ghép các hoạt động, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa; bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo và sự kết nối chặt chẽ, đồng bộ, kịp thời giữa các cơ quan, đơn vị.

## II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

**1. Nhiệm vụ chung về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa**

*1.1. Chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa*

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn.

*1.2. Nghiên cứu đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp, gắn với truyền thông chính sách*

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2025.

- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; hội nghị, tọa đàm,...

*1.3. Thực hiện kiểm tra, đánh giá hoạt động thuộc lĩnh vực PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương*

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Kế hoạch, báo cáo kết quả kiểm tra.

*1.4. Triển khai thực hiện các Đề án, văn bản về PBGDPL, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp*

a) Triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm tại Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027*” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; các hoạt động truyền thông chính sách, hội nghị, tọa đàm,...

b) Triển khai thực hiện Quyết định số 1915/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân*” giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành tỉnh được giao nhiệm vụ, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.



- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và những năm tiếp theo.
- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; các hoạt động truyền thông, hội nghị, tọa đàm,...

c) *Đẩy mạnh công tác PBGDPL về quyền con người gắn với các Đề án: “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023 - 2028”; “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”; “Tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị”; “Tăng cường thực thi hiệu quả Công ước chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn”<sup>2</sup>.*

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và những năm tiếp theo.
- Sản phẩm: Tài liệu hướng dẫn kỹ năng truyền thông, tài liệu PBGDPL, báo cáo,...

d) Triển khai thực hiện Quyết định số 953/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “*Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030*” trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và những năm tiếp theo.
- Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện Đề án,...

đ) Triển khai thực hiện Quyết định số 1090/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “*Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030*” trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và những năm tiếp theo.
- Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện Đề án,...

e) Triển khai thực hiện Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 18

<sup>2</sup> Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 87/QĐ-TTg ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn.

tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027*” trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện Đề án,...

g) Triển khai thực hiện Đề án “*Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027*” trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1371/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ<sup>3</sup>.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện Đề án,...

h) Định hướng phổ biến kịp thời những quy định của pháp luật liên quan các vấn đề mà dư luận xã hội quan tâm, nhất là về các lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn; quản lý, sử dụng tài sản công; bảo hiểm y tế; phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phòng, chống tội phạm; an toàn giao thông đường bộ,...

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Tài liệu hướng dẫn kỹ năng truyền thông, tài liệu PBGDPL, báo cáo,...

i) Triển khai thực hiện Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030*”

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Tài liệu hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp, báo cáo,...

<sup>3</sup> Theo Quyết định số 1882/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “*Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027*” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

*1.5. Thực hiện chuyển đổi số và truyền thông trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu của tình hình mới*

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số, truyền thông trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa trọng tâm là quản lý và sử dụng có hiệu quả Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị trong tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin PBGDPL, nhất là tăng cường khai thác thông tin, tài liệu pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia để phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.
- Sản phẩm: Thu thập, khai thác thông tin, dữ liệu, các chương trình, tin bài được phát sóng, đăng tải,... về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa được cập nhật trên Cổng/Trang thông tin điện tử PBGDPL quốc gia và tỉnh; Trang thông tin điện tử PBGDPL của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

*1.6. Triển khai thực hiện chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa*

a) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho người làm công tác pháp chế, người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; rà soát, củng cố, xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Trong năm (căn cứ vào tình hình thực tế để tổ chức cho phù hợp).
- Sản phẩm: Kế hoạch; quyết định mở lớp; tài liệu/lớp tập huấn; Quyết định công nhận, kiện toàn.

b) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở; rà soát, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng của các Tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, chú trọng vận động thu hút cán bộ, công chức đã công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng cán bộ đang công tác tại cơ quan tư pháp, công an, bộ đội biên phòng tham gia, hỗ trợ pháp lý cho Tổ hòa giải ở cơ sở hoặc hỗ trợ nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở nơi đang cư trú, nhất là đối với các vụ việc phức tạp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong năm (căn cứ vào tình hình thực tế để tổ chức cho phù hợp).

- Sản phẩm: Kế hoạch; quyết định mở lớp; tài liệu/lớp tập huấn; Quyết định công nhận, kiện toàn.

c) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện quản lý, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong năm (căn cứ vào tình hình thực tế để tổ chức cho phù hợp).

- Sản phẩm: Kế hoạch; quyết định mở lớp; tài liệu/lớp tập huấn được tổ chức.

## 2. Nhiệm vụ cụ thể

### 2.1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Thực hiện nhiệm vụ của Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh theo Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng (*có Kế hoạch hoạt động riêng*)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (Cơ quan Thường trực Hội đồng).

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh là thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh năm 2025.

- Sản phẩm: Kế hoạch; văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; tổ chức phiên họp; Báo cáo kết quả hoạt động; tổ chức các Đoàn kiểm tra công tác PBGDPL,...

b) Tổng kết đánh giá 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư được Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa tại Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2020 thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW trên địa bàn tỉnh bằng hình thức phù hợp (*theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp*)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả thực hiện.

c) Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (9/11) năm 2025 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.



- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm; cao điểm từ ngày 01/11 đến ngày 09/11/2025.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; Kế hoạch hưởng ứng, văn bản hướng dẫn, báo cáo kết quả.

d) Phát động cuộc thi Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh giỏi

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Kế hoạch; văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; báo cáo kết quả thực hiện.

đ) Xây dựng và phát triển đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số bảo đảm về số lượng và hoạt động hiệu quả

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ban Dân tộc tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn,...

*2.2. Đề xuất giải pháp đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân trên cơ sở kết quả công tác giáo dục pháp luật trong các cơ sở đào tạo và cơ sở giáo dục nghề nghiệp*

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả thực hiện.

*2.3. Công tác hòa giải ở cơ sở*

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhất là Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác hòa giải ở cơ sở*”.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh và cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, Báo cáo kết quả thực hiện.

b) Lựa chọn một số đơn vị cấp xã để thực hiện các hoạt động chỉ đạo điểm, ưu tiên địa bàn có tỷ lệ hòa giải thành thấp hoặc địa bàn có nhiều vướng mắc, khó khăn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.
- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện...

c) Tổ chức các hội thảo, tọa đàm về giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở tại địa bàn chỉ đạo điểm.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.
- Sản phẩm: Báo cáo kết quả hội thảo, tọa đàm.

d) Xây dựng mô hình “*cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở*”

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.
- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện,...

đ) Phát động cuộc thi Hòa giải viên giỏi cấp tỉnh theo Quyết định số 1090/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “*Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030*” trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.
- Sản phẩm: Kế hoạch; văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; báo cáo kết quả thực hiện.

#### 2.4. Công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Triển khai các nhiệm vụ được giao tại các văn bản: Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.
- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện.

b) Triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, huyện đạt nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 và nội dung tiêu chí, chỉ tiêu “*Tiếp cận pháp luật*” trong đánh giá nông thôn mới và đô thị văn minh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nội vụ, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Công văn hướng dẫn, báo cáo,...

### 2.5. Công tác Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) Tăng cường quản lý nhà nước về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thông qua việc hướng dẫn, chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra công tác này, gắn với thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030” và “Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025”

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện.

b) Tổng kết 05 năm triển khai thực hiện các hoạt động của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 81/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ<sup>4</sup> (Chương trình 81).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, báo cáo kết quả thực hiện.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch năm 2025 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị và gửi đến Sở Tư pháp trước ngày 14 tháng 02 năm 2025 để tổng hợp, theo dõi thực hiện; có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ PBGDPL (bao gồm cả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL), công tác hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

2. Giao Sở Tư pháp làm đầu mối tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vấn đề vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp.

<sup>4</sup> Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025.



3. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phối hợp thực hiện và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống ngành phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

4. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ được giao PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa; định kỳ 6 tháng, năm (*theo hướng dẫn của Sở Tư pháp*) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

5. Kinh phí thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này và các chương trình, đề án về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa được bố trí trong dự toán kinh phí của cơ quan, đơn vị theo quy định và các nguồn huy động, hỗ trợ, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh đến Sở Tư pháp để được hướng dẫn thực hiện./.